TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2024/HS-ST
Ngày 18-12-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Oanh

2. Bà Nguyễn Thị Nhiễu

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Tho - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Thiên Nhẫn - Kiểm sát viên.

Ngày 18/12/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 100/2024/TLST-HS ngày 26/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2024/QĐXXST-HS ngày 04/12/2024, đối với bị cáo:

TRẦN HỒNG Q, sinh ngày 24/02/1999 tại tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn S, xã V, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình; CCCD số 034099001026; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 9/12; con ông: Trần Ngọc N (đã chết) và bà: Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ, con. Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/8/2024 đến ngày 04/9/2024 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. *(Có mặt).*

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đỗ Thị D, sinh năm 1986 - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Bình. *(Có mặt)*

- Người làm chứng*:* Anh Trần Xuân T, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn B, xã V, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. *(Vắng mặt)*

- Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Thế G, sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn 5, xã V, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;

2. Anh Phạm Hữu T, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn 4, xã V, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

(Ông G, anh T đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 45 phút ngày 28/8/2024, tại trục đường liên thôn thuộc thôn 5, xã V, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an huyện Vũ Thư phát hiện nghi vấn đã kiểm tra người Trần Hồng Q. Trước sự chứng kiến của người chứng kiến, tổ công tác kiểm tra, thu giữ tại túi quần soóc bên phải phía trước Q đang mặc 01 đoạn ống nhựa màu xanh được gắn kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể trong suốt. Q khai nhận đó là ma túy đá, cất giấu với mục đích để sử dụng cho bản thân; kiểm tra xe mô tô biển số đăng ký 17N3-4250 do Q điều khiển, không thu giữ thêm đồ vật, tài sản gì. Tổ công tác đã dẫn giải Q đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã Vũ Đoài, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng thu giữ và quản lý của Q 01 xe mô tô.

Kết luận giám định số 1349/KL-KTHS ngày 01/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận đối với vật chứng quản lý của bị cáo: "*Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1558 gam (Không phẩy một nghìn năm trăm năm mươi tám gam). Methamphetamine STT: 247 Danh mục IIC, phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 và Nghị định 90/2024/NĐ-CP ngày 17/7/2024 của Chính phủ*".

Về nguồn gốc số ma tuý bị quản lý, bị cáo khai mua khoảng 14 giờ cùng ngày 28/8/2024 của một người đàn ông không quen biết tại cổng bến xe khách Thái Bình thuộc phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình với giá 500.000 đồng. Bị cáo cất túi ma túy vào túi quần soóc bên phải phía trước đang mặc và điều khiển xe đi về thì bị bắt quả tang.

Cáo trạng số 104/CT-VKSVT ngày 25/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Trần Hồng Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư giữ nguyên truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Hồng Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Hồng Q từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2024. Không áp dụng

hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma tuý quản lý của bị cáo được hoàn trả sau giám định trong phong bì số 1349/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, có đơn xin miễn án phí nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

*** Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét**: Bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, gia đình thuộc hộ cận nghèo, hoàn cảnh khó khăn. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã truy tố, không có ý kiến tranh luận, nhất trí với phần bào chữa của người bào chữa và nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản ảnh vật chứng; biên bản kiểm tra chi tiết thân thể; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản tạm quản lý phương tiện; kết luận giám định; biên bản ghi lời khai của người làm chứng và những người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 28/8/2024, Trần Hồng Q có hành vi tàng trữ trái phép 01 đoạn ống nhựa màu xanh được gắn kín hai đầu chứa ma tuý, loại Methamphetaminee, có khối lượng 0,1558 gam tại túi quần soóc bên phải phía trước đang mặc, mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Methamphetaminee, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 Có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

……

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Trần Hồng Q là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, ngoài ra còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Ma túy gây ra những tác hại khôn lường cho sức khoẻ, trí tuệ người sử dụng, là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và lây nhiễm HIV/AIDS, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển kinh tế, xã hội. Bị cáo biết rõ tác hại của ma tuý nhưng do nghiện ma tuý nên vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc để cải tạo bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo Trần Hồng Q có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải cải tạo cách ly đời sống xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Số ma túy quản lý của bị cáo hoàn lại sau giám định, thuộc loại Nhà nước độc quyền quản lý và cấm tàng trữ cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu huỷ.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số đăng ký 17N3-4250 bị cáo sử dụng đi mua ma túy là tài sản hợp pháp của anh Trần Xuân T(bạn của bị cáo) cho bị cáo mượn để sử dụng. Ngày 28/8/2024, bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô đi mua ma túy, anh Tài không biết. Ngày 08/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Trần Xuân T. Việc trả lại xe mô tô cho anh T là đúng theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Anh T và bị cáo không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[8] Về người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo khai không quen biết, không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, có đơn xin miễn án phí, do đó miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm,thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Hồng Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Hồng Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,1314 gam (Không phẩy một nghìn ba trăm mười bốn gam) ma túy, loại Methamphetaminee hoàn trả sau giám định, niêm phong trong phong bì số 1349/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. (*Vật chứng của vụ án đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và phiếu nhập kho đề ngày 25/11/2024).*

4. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Hồng Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18/12/2024).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Cơ sở giam giữ bị cáo;
- Cơ quan CSĐT, cơ quan THAHS Công an huyện Vũ Thư;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Thái Bình (gửi qua Công an huyện Vũ Thư)
- Lưu Hồ sơ vụ án; Lưu HCTP./.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Bình